

BÁO CÁO

Thường niên năm 2020

Kính gửi: Ủy ban Chứng khoán Nhà nước

I. THÔNG TIN CHUNG

1. Thông tin khái quát

- Tên giao dịch: Công ty Cổ phần Thương mại và Sản xuất Lập Phương Thành
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 0800258431 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Hải Dương cấp lần đầu ngày 17/03/2008 và thay đổi lần thứ 15 ngày 24/12/2019.
- Vốn điều lệ: 80.000.000.000 VNĐ
- Vốn đầu tư chủ sở hữu: 80.000.000.000 VNĐ
- Địa chỉ: Số 822, đại lộ Lê Thanh Nghị, phường Hải Tân, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương.
- Số điện thoại: 0220.3863658
- Số fax: 0220.3863659
- Website: lapphuongthanh.vn
- Mã cổ phiếu: LPT

Quá trình hình thành và phát triển:

Ngày 04/02/2002, Công ty TNHH Thương mại và Sản xuất Lập Phương Thành được thành lập theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 0402000094 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Hải Dương cấp lần đầu với vốn điều lệ là 4.785.413.000 đồng, hoạt động kinh doanh trong lĩnh vực sản xuất và kinh doanh thương mại sản phẩm kim loại phục vụ cho xây dựng, y tế...

Ngày 17/03/2008, Công ty chính thức chuyển đổi thành Công ty cổ phần theo Giấy đăng ký kinh doanh số 0800258431 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Hải Dương

cấp với vốn điều lệ là 6 tỷ đồng, hoạt động trong lĩnh vực kinh doanh chính là sản xuất và kinh doanh thương mại sản phẩm kim loại phục vụ cho xây dựng, y tế,...

Nhận thấy nhu cầu học và thi bằng lái xe cơ giới của người dân địa phương là rất lớn, cùng với thế mạnh về diện tích mặt bằng khoảng 2,5 ha tọa lạc trên vị trí đắc địa tại thành phố Hải Dương, Ban lãnh đạo Công ty đã quyết định xin cấp phép thành lập Trung tâm Dạy nghề và Sát hạch lái xe cơ giới đường bộ theo tiêu chuẩn loại 2 của Bộ Giao thông vận tải.

Ngày 08/04/2010, Trung tâm Dạy nghề và Sát hạch lái xe (Trung tâm DN&SHLX) Lập Phương Thành thuộc sở hữu của Công ty đã được thành lập theo Quyết định số 838/2010/QĐ-UBND của UBND tỉnh Hải Dương.

Ngày 01/11/2011, sau thời gian hoàn thiện các thủ tục pháp lý, thi công xây dựng và lắp đặt trang thiết bị cơ sở hạ tầng, Trung tâm DN&SHLX Lập Phương Thành đã được cấp phép hoạt động dạy nghề lái xe ô tô theo Giấy phép đào tạo số 124/TCĐBVN/QLPT&NL của Tổng cục đường bộ Việt Nam.

Ngày 28/02/2012, Công ty xin đăng ký bổ sung ngành nghề kinh doanh mới là Đào tạo nghề lái xe cơ giới và đã được Sở Kế hoạch đầu tư tỉnh Hải Dương cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh thay đổi lần thứ 5 với vốn điều lệ là 6 tỷ đồng.

Ngày 05/3/2012, Công ty nhận được giấy đăng ký kinh doanh thay đổi lần thứ 6 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Hải Dương cấp sau khi tăng vốn điều lệ từ 6 tỷ lên 40 tỷ bằng hình thức phát hành thêm cho cổ đông hiện hữu nhằm mục đích bổ sung vốn mở rộng hoạt động sản xuất kinh doanh.

Ngày 07/03/2013, Công ty đã được cấp Giấy chứng nhận Trung tâm sát hạch số 12/TCĐBVN-QLPT&NL của Tổng cục đường bộ Việt Nam, chính thức đủ điều kiện hoạt động trong lĩnh vực đào tạo và sát hạch xe cơ giới.

Ngày 24/01/2018, Công ty nhận được Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh thay đổi lần thứ 12 do Sở Kế hoạch và đầu tư tỉnh Hải Dương cấp sau khi tăng vốn điều lệ từ 40 tỷ lên 120 tỷ bằng hình thức phát hành thêm cho cổ đông hiện hữu nhằm mục đích đầu tư xây dựng dự án Sân tập thực hành – sát hạch lái xe Ngọc Sơn.

Ngày 14/10/2019, Trung tâm được chứng nhận là Trung tâm sát hạch lái xe loại 2, đủ điều kiện sát hạch các hạng A1, B1, B2 và C theo Giấy chứng nhận số 92/TCĐBVN-QLPT&NL của Tổng cục đường bộ Việt Nam.

Kể từ khi đi vào hoạt động Trung tâm đã đạt được sự tăng trưởng vượt bậc, thể hiện ở việc Trung tâm đã nâng lưu lượng đào tạo từ 280 học viên/khóa trong năm 2011 lên 2.999 học viên/khóa trong năm 2020. Với xu thế phát triển trên, Trung tâm phấn

đầu trở thành Trung tâm đào tạo và sát hạch lái xe hàng đầu tại Việt Nam, đáp ứng nhu cầu học, thi và cấp giấy phép lái xe cơ giới đường bộ đang ngày càng tăng của người dân tỉnh Hải Dương nói riêng và các tỉnh lân cận nói chung.

Ngày 24/12/2019, Công ty nhận được Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh thay đổi lần thứ 15 do Sở Kế hoạch và đầu tư tỉnh Hải Dương cấp sau khi làm thủ tục giảm vốn điều lệ từ 120 tỷ xuống 80 tỷ bằng hình thức mua lại cổ phần theo yêu cầu của cổ đông của Công ty.

Ngày 31/12/2020, Công ty cổ phần Thương mại và Sản xuất Lập Phương Thành đã được chấp thuận là Công ty đại chúng theo Công văn số 7715/UBCK-GSĐC của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước. Với nền tảng vững mạnh và kinh nghiệm sản xuất kinh doanh của mình, Công ty tự tin vào triển vọng phát triển mạnh mẽ trong tương lai, thương hiệu Công ty sẽ được biết đến rộng rãi và nhận được sự quan tâm của nhà đầu tư trên toàn quốc.

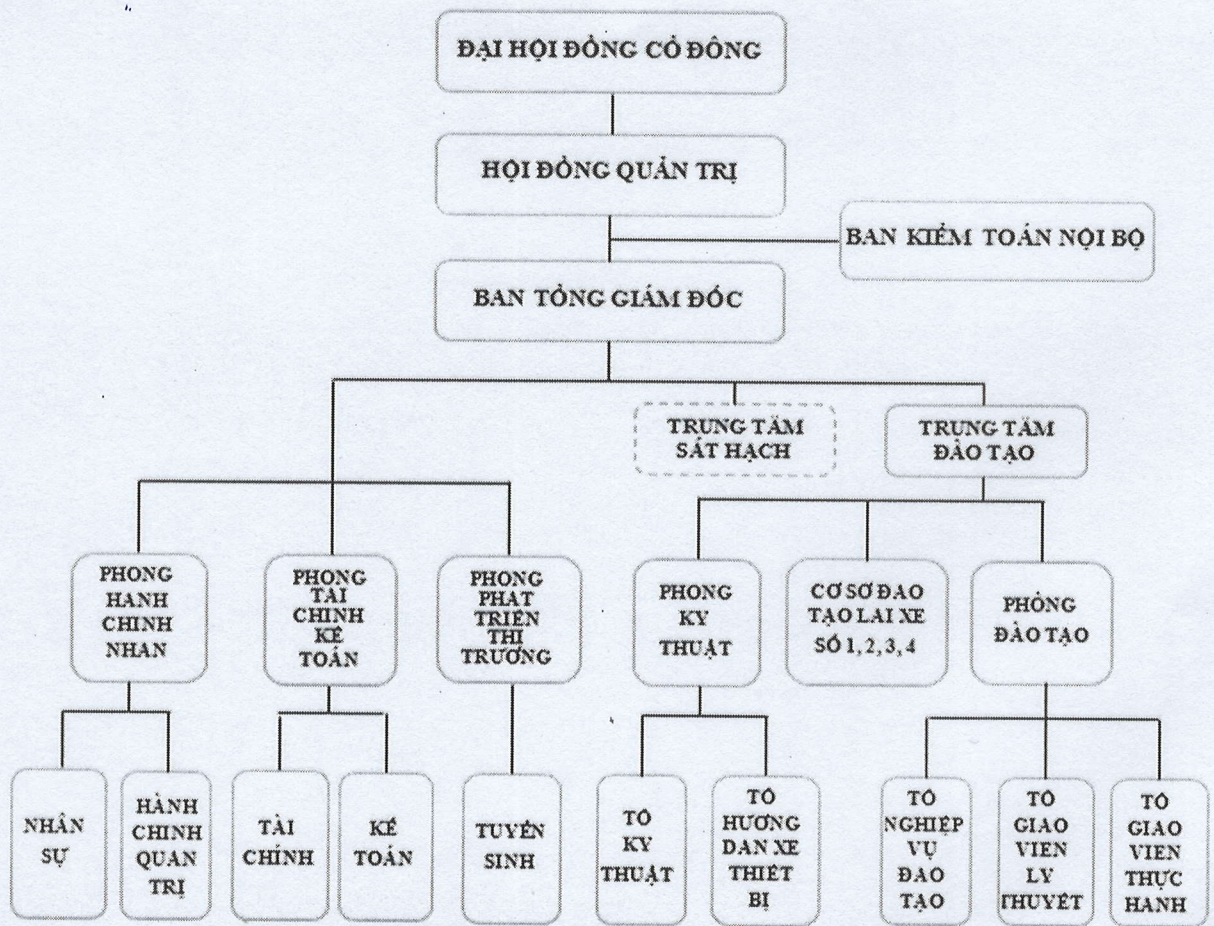
Hiện nay, Công ty cổ phần Thương mại và Sản xuất Lập Phương Thành đang hoạt động theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 0800258431 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Hải Dương cấp lần đầu ngày 17/3/2008, thay đổi lần thứ 15 ngày 24/12/2019, với vốn điều lệ là 80 tỷ đồng.

2. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh

- Ngành nghề kinh doanh chính:
 - + Đào tạo và sát hạch lái xe cơ giới
 - + Kinh doanh thương mại
- Địa bàn kinh doanh: Hải Dương và các tỉnh lân cận

3. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý

- Mô hình quản trị: Công ty hoạt động theo mô hình quản trị được quy định tại Điểm b, Khoản 1, Điều 137, Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14. Theo đó, mô hình quản trị của Công ty gồm: Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ), Hội đồng quản trị (HĐQT) và Tổng giám đốc. Trong đó có ít nhất 20% thành viên HĐQT độc lập và có Ủy ban kiểm toán trực thuộc HĐQT.
- Cơ cấu bộ máy quản lý:



- Các công ty con, công ty liên kết: Không có

4. Định hướng phát triển

- Các mục tiêu chủ yếu của Công ty:
 - + Hoàn thành và hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu kế hoạch kinh doanh mà ĐHĐCĐ đã đề ra;
 - + Tăng cường tìm kiếm khách hàng, nhà cung cấp hàng hóa đầu vào mảng kinh doanh thương mại, tối ưu hóa lợi ích cho Công ty;
 - + Duy trì và nâng cao chất lượng đào tạo, sát hạch lái xe.
 - + Đào tạo và phát triển nguồn lực nhân sự chất lượng, đáp ứng nhu cầu phát triển của Công ty.
- Chiến lược phát triển trung và dài hạn:
 - + Đầu tư xây dựng chuỗi Trung tâm đào tạo – sát hạch lái xe tại một số tỉnh thành trong cả nước;
 - + Tiếp tục mở rộng hệ thống bán hàng thuộc mảng kinh doanh thương mại.
- Các mục tiêu phát triển bền vững (môi trường, xã hội và cộng đồng):

- + Tăng trưởng kinh tế bền vững: Cung cấp các sản phẩm/dịch vụ phù hợp với nhu cầu của khách hàng với chất lượng cao nhất; tăng trưởng về doanh thu và lợi nhuận, duy trì mức trả cổ tức hàng năm cho cổ đông;
- + Phát triển xã hội bền vững: Đảm bảo môi trường làm việc và quyền lợi cho người lao động, tăng cường sự gắn bó lâu dài giữa người lao động và công ty; Đảm bảo công ăn việc làm cho cán bộ công nhân viên Công ty.
- + Bảo vệ môi trường: Tuân thủ các quy định của pháp luật ngăn ngừa ô nhiễm môi trường; tiết kiệm năng lượng; không sử dụng xe hết niên hạn sử dụng; giảm thiểu rác thải văn phòng...

5. Các rủi ro

a) *Rủi ro về kinh tế*

Năm 2020, dưới tác động của dịch bệnh Covid-19 nhiều nước trên thế giới đã rơi vào suy thoái. Việt Nam là quốc gia hiếm hoi duy trì tăng trưởng dương (+2,91%), dịch bệnh được kiểm soát, bảo đảm an sinh xã hội. Tuy là mức tăng thấp nhất của các năm trong giai đoạn 2011-2020 nhưng trong bối cảnh dịch Covid-19 diễn biến phức tạp, ảnh hưởng tiêu cực tới mọi lĩnh vực kinh tế - xã hội thì đây là thành công lớn của Việt Nam.

Tuy nhiên, khi dịch bệnh vẫn chưa được kiểm soát hoàn toàn thì nền kinh tế nước ta sẽ có nhiều biến động gây ảnh hưởng lớn tới hoạt động kinh doanh của Công ty:

- Sức mua thị trường nội địa yếu:

Dịch bệnh hoành hành trong suốt năm 2020 khiến cho sức mua của người dân giảm sút, đặc biệt là các mặt hàng xa xỉ và có giá trị cao như nhà đất, ô tô,... Nếu trong năm 2021 dịch bệnh chưa được kiểm soát thì điều này ảnh hưởng tới hoạt động kinh doanh thương mại vật liệu xây dựng và đào tạo sát, hạch lái xe của Công ty.

- Lãi suất được dự báo sẽ tăng trở lại trong năm 2021:

Do nền kinh tế bị chịu tác động nặng nề từ dịch bệnh nên để kích thích tăng trưởng trở lại, Ngân hàng nhà nước đã có hàng loạt hành động nhằm giảm lãi suất, tăng cung tiền để kích cầu nền kinh tế, tăng đầu tư công... Tuy nhiên điều này không thể kéo dài mãi, dự kiến lãi suất sẽ tăng trở lại trong năm 2021 và điều này sẽ khiến nhiều dự án bất động sản đang khó khăn trở lên khó khăn hơn. Do vậy khả năng triển khai, tiếp tục thi công các dự án cũng sẽ gặp khó khăn và ảnh hưởng tới doanh thu từ hoạt động thương mại vật liệu xây dựng của Công ty.

- Xáo trộn và đứt gãy chuỗi cung ứng:

Dịch bệnh Covid 19 khiến cho hoạt động giao thương giữa các nước bị tê liệt trong một khoảng thời gian dài trong năm 2020. Đặc biệt là Brazil – một trong những quốc gia xuất khẩu quặng sắt lớn nhất thế giới – đã phải giảm khá mạnh sản lượng xuất khẩu, điều này làm cung không đủ cầu và đẩy giá quặng sắt tăng đột biến. Như vậy, nếu tình trạng này tái diễn trong năm 2021 thì các ngành sản xuất gang thép và ngành thương mại vật liệu xây dựng cũng sẽ bị ảnh hưởng.

b) Rủi ro về luật pháp

Ngành nghề Đào tạo, sát hạch lái xe cũng gặp những khó khăn mới, cụ thể là theo Thông tư số 38/2019/TT-BGTVT sửa đổi bổ sung một số điều của Thông tư 12/2017/TT-BGTVT quy định về đào tạo cấp Giấy phép lái xe. Theo đó, kể từ ngày 01/05/2020, các cơ sở đào tạo phải lắp thiết bị giám sát thời gian học lý thuyết, giám sát thời gian và quãng đường học thực hành lái xe trên đường để kiểm soát số km học lái xe trên đường của học viên. Ngoài ra, Thông tư cũng bổ sung thêm hai môn học là học xử lý tình huống giao thông trên phần mềm mô phỏng và tập lái xe trên cabin tập lái. Khi thi sát hạch, trước khi có quy định mới, học viên chỉ thi 3 nội dung, nhưng nay phải bổ sung thêm nội dung là học viên phải sát hạch xử lý các tình huống trên phần mềm mô phỏng. Điều này vừa làm tăng thời gian học của người học lái xe, vừa làm phát sinh thêm các khoản chi phí đầu tư, gây thêm nhiều khó khăn cho các cơ sở đào tạo.

Rủi ro pháp luật là những rủi ro thay đổi chính sách theo chiều hướng bất lợi cho hoạt động kinh doanh của Công ty. Rủi ro pháp luật còn là rủi ro phát sinh từ việc không áp dụng kịp thời, phù hợp các văn bản pháp luật liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. Những thay đổi của chính sách, pháp luật liên quan đến hoạt động kinh doanh của Công ty sẽ ít nhiều ảnh hưởng đến hoạt động kinh doanh và quản trị của Công ty.

c) Rủi ro về môi trường, thiên tai, dịch bệnh

Yếu tố môi trường, thiên tai, dịch bệnh là những rủi ro không lường trước được và có thể ảnh hưởng nặng nề tới hoạt động kinh doanh của bất cứ doanh nghiệp, tổ chức nào. Hiện nay biến đổi khí hậu cùng quá trình đô thị hóa đã khiến môi trường bị ô nhiễm, thiên tai bão lũ xuất hiện nhiều hơn khiến việc bảo quản hàng tồn kho khó khăn và tốn kém hơn trước đồng thời cũng làm chậm quá trình tiêu thụ hàng hóa của Công ty.

II. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh

Chỉ tiêu	Năm 2019 (tỷ đồng)	Năm 2020 (tỷ đồng)		Tỷ lệ (%)	
		Kế hoạch	Thực hiện	So với cùng kỳ	TH/KH
Doanh thu thuần	139,0	145,0	123,7	-11,0%	85,3%
Lợi nhuận sau thuế	19,1	12,5	4,6	-75,8%	37,0%

Do tình hình dịch bệnh Covid, Doanh thu thuần năm 2020 của Công ty đạt 123,7 tỷ đồng, giảm 11% so với năm trước và đạt 85,3% kế hoạch đặt ra. Cùng với đó, Lợi nhuận sau thuế chỉ đạt 4,6 tỷ đồng, giảm 75,8% so với năm 2019 và chưa đạt kế hoạch.

2. Tổ chức và nhân sự

a) Danh sách ban điều hành

- Bà Tạ Thanh Phương – Tổng Giám đốc

- Họ và tên : Tạ Thanh Phương
- Giới tính : Nữ
- Ngày sinh : 02/03/1980
- Nơi sinh : Bắc Giang
- Số CMND : 024180000128
- Quốc tịch : Việt Nam
- Dân tộc : Kinh
- Địa chỉ thường trú : Tổ dân phố Vườn Dâu, Thị trấn Trâu Quỳ, Gia Lâm, Hà Nội
- Trình độ chuyên môn : Cử nhân Quản trị kinh doanh
- Quá trình công tác
Từ 5/2006 – 10/2008 : Phó Phòng Tài chính - Tổ chức hành chính thuộc Trường Đào tạo Công nhân Kỹ thuật và Lao động Xuất khẩu – Giao thông Vận tải – Công ty Hợp tác Lao động nước ngoài – Bộ Giao thông vận tải.

- Từ 10/2008 – 10/2009 : Phó Phòng Đào tạo - Trường Cao đẳng nghề Kỹ thuật – Công nghệ LOD
- Từ 10/2009 – 11/2017 : Giám đốc Trung tâm Đào tạo Lái xe - Trường Cao đẳng nghề Kỹ thuật – Công nghệ LOD
- Từ 6/2018 – 01/2019 : Phó Giám đốc Công ty kiêm Phó Giám đốc Trung tâm Dạy nghề và Sát hạch Lái xe - Công ty Cổ phần Thương mại và Sản xuất Lập Phương Thành
- Từ 2019 đến nay : Tổng giám đốc Công ty kiêm Phó giám đốc Trung tâm Dạy nghề và Sát hạch Lái xe - Công ty Cổ phần Thương mại và Sản xuất Lập Phương Thành
- Chức vụ tại tổ chức : Không có khác
 - Tổng số CP nắm giữ : 50.000 cổ phần (0,63% vốn điều lệ)
- Ông Nguyễn Danh Thủy – Kế toán trưởng
- Họ và tên : Nguyễn Danh Thủy
 - Giới tính : Nam
 - Ngày sinh : 06/4/1981
 - Nơi sinh : Hải Dương
 - Số CMND : 030081005401
 - Quốc tịch : Việt Nam
 - Dân tộc : Kinh
 - Địa chỉ thường trú: : Số 4/4/128 Phố Việt Hòa – phường Việt Hòa – Hải Dương
 - Trình độ chuyên môn : Cử nhân Tài chính kế toán
 - Quá trình công tác
 - 1/2006 – 10/2009 : Kế toán giá thành – Công ty TNHH Tungyang
 - 11/2009 – 11/2012 : Trợ lý kiểm toán – Công ty TNHH tư vấn kiểm toán Anh

- 12/2012 – 12/2013 : Kế toán trưởng – Công ty Cổ phần Silroad Hà Nội
- 1/2014 – 9/2015 : Kế toán trưởng – Công ty Cổ phần Xây Lắp Cửu Long – Nhà máy chế biến gỗ xuất khẩu
- 01/2016 - nay : Kế toán trưởng - Công ty Cổ phần Thương mại và Sản xuất Lập Phương Thành
- Chức vụ tại Công ty : Kế toán trưởng
 - Chức vụ tại tổ chức : Không có khác
 - Tổng số CP nắm giữ : 0 cổ phần

b) Những thay đổi trong ban điều hành: Không có

c) Số lượng cán bộ, nhân viên; Các chính sách và thay đổi trong chính sách đối với người lao động

- Số lượng cán bộ, nhân viên:

Tính tới thời điểm hiện tại, số lượng cán bộ nhân viên tại Công ty là 216 người (bao gồm những lao động ký hợp đồng liên kết dài hạn).

- Các chính sách đối với người lao động:

Thời gian làm việc: Công ty tổ chức làm việc 8h/ngày, 6 ngày/tuần, nghỉ trưa 2h. Thực hiện nghỉ vào chủ nhật. Khi có yêu cầu về tiến độ kinh doanh thì nhân viên Công ty có trách nhiệm làm thêm giờ và Công ty có những quy định đảm bảo quyền lợi cho người lao động theo quy định của Nhà nước và đãi ngộ thoả đáng cho người lao động. Bộ phận gián tiếp làm theo giờ hành chính, bộ phận trực tiếp được bố trí làm theo ca.

Chính sách lương: Công ty thực hiện chi trả lương cho nhân viên dựa vào cấp công việc, năng lực, chức vụ, bằng cấp, thang bảng lương, điều kiện kinh doanh của Công ty và hàng tháng được chi trả một lần vào thời gian từ ngày 01 đến ngày 05 hàng tháng. Việc nâng lương hàng năm được thực hiện theo quy định của Nhà nước hiện hành.

Bảo hiểm và phúc lợi: Việc trích nộp bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế và bảo hiểm thất nghiệp được Công ty trích nộp theo đúng quy định của pháp luật hiện hành. Công ty thực hiện các chế độ bảo đảm xã hội cho người lao động theo Luật lao động, Nội quy lao động. Công ty luôn quan tâm đến đời sống và cải thiện điều kiện cho CBCNV. Công ty luôn chú trọng đến vấn đề an toàn lao động cho lao động trực tiếp

sản xuất. Các chế độ bảo hiểm cho người lao động được Công ty thực hiện đầy đủ theo Luật lao động. Vào các ngày lễ, tết,... Công ty luôn tổ chức đi tham quan, nghỉ mát định kỳ cho CBCNV trong Công ty.

3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án

a) *Các khoản đầu tư lớn*: Không có

b) *Các công ty con, công ty liên kết*: Không có

4. Tình hình tài chính

a) *Tình hình tài chính*

Đơn vị: đồng

Chỉ tiêu	Năm 2019	Năm 2020	% tăng/giảm
Tổng giá trị tài sản	104.118.243.660	106.451.072.144	2,24
Doanh thu thuần	139.000.671.337	123.738.327.130	-10,98
Lợi nhuận từ HĐKD	9.789.271.773	4.781.691.476	-51,15
Lợi nhuận khác	9.838.220.519	61.832.322	-99,37
Lợi nhuận trước thuế	19.627.492.292	4.843.523.798	-75,32
Lợi nhuận sau thuế	19.121.536.443	4.630.510.531	-75,78
Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức	-	-	-

(Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2020 của Công ty)

b) *Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu*

Chỉ tiêu	Năm 2019	Năm 2020	Ghi chú
1. <i>Chỉ tiêu về khả năng thanh toán</i>			
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn: (lần) <i>Tài sản ngắn hạn/Nợ ngắn hạn</i>	2,58	4,54	
+ Hệ số thanh toán nhanh: (lần) <i>Tài sản ngắn hạn – Hàng tồn kho</i> <i>Nợ ngắn hạn</i>	2,23	4,20	
2. <i>Chỉ tiêu về cơ cấu vốn</i>			
+ Hệ số nợ/Tổng tài sản (%)	22,43	19,78	
+ Hệ số nợ/Vốn chủ sở hữu (%)	28,91	24,65	
3. <i>Chỉ tiêu về năng lực hoạt động</i>			
+ Vòng quay hàng tồn kho: <i>Giá vốn hàng bán/HTK bình quân (lần)</i>	15,51	17,17	
Doanh thu thuần/Tổng tài sản (lần)	1,34	1,18	

4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời			
+ Hệ số LN sau thuế/Doanh thu thuần (%)	13,76	3,74	
+ Hệ số LN sau thuế/Vốn chủ sở hữu (%)	23,67	5,57	
+ Hệ số LN sau thuế/Tổng tài sản (%)	18,37	4,40	
+ Hệ số LN từ HĐKD/Doanh thu thuần (%)	7,04	3,86	

(Số liệu tính toán từ BCTC kiểm toán năm 2020 của Công ty)

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

a) Cổ phần:

- Tổng số cổ phần đang lưu hành : 8.000.000 cổ phần
- Mệnh giá : 10.000 đồng/cổ phần
- Loại cổ phần : Cổ phần phổ thông

Trong đó: Số lượng cổ phần chuyển nhượng tự do: 8.000.000 cổ phần

Số lượng cổ phần bị hạn chế chuyển nhượng: 0 cổ phần

b) Cơ cấu cổ đông (theo danh sách cổ đông chốt ngày 05/01/2021)

Tổng số 129 cổ đông. Trong đó:

- 03 cổ đông lớn, 126 cổ đông nhỏ
- 0 cổ đông tổ chức, 129 cổ đông cá nhân
- 129 cổ đông trong nước, 0 cổ đông nước ngoài.

c) Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu: Không có

d) Giao dịch cổ phiếu quỹ: Không có giao dịch cổ phiếu quỹ.

e) Các chứng khoán khác: Không có

6. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của Công ty

6.1. Tác động lên môi trường

- Tổng phát thải khí nhà kính: Hoạt động đào tạo và sát hạch lái xe của Công ty cần đến nhiên liệu là xăng dầu, đồng thời sẽ thải ra khí CO₂ và các khí, bụi gây ô nhiễm khác. Ngoài ra các hoạt động tiêu tốn điện năng cũng gián tiếp phát thải khí nhà kính.
- Sáng kiến và biện pháp nhằm giảm thiểu phát thải khí nhà kính:
 - + Tuân thủ các quy định về kiểm định xe cơ giới, tiến hành sửa chữa, thay thế phụ tùng theo yêu cầu, đảm bảo xe vận hành tốt đồng thời Công ty tiến hành đầu tư mới những xe hết niên hạn sử dụng;

- + Trồng nhiều cây xanh;
- + Sử dụng tiết kiệm điện, đầu tư mới các thiết bị điện có tích hợp năng lượng mặt trời,...

6.2. Quản lý nguồn nguyên vật liệu

a) Nguyên vật liệu chính của Công ty

Hoạt động kinh doanh chính của Công ty bao gồm hai lĩnh vực đào tạo, sát hạch lái xe và kinh doanh thương mại.

- Hoạt động cung cấp dịch vụ đào tạo, sát hạch lái xe: Nguyên liệu của hoạt động này gồm nhiên liệu (xăng xe, dầu xe), nhân công trực tiếp (giáo viên dạy lý thuyết, giáo viên dạy thực hành), chi phí sản xuất chung (khấu hao, chi phí nhân công gián tiếp,...). Đối với nhiên liệu, công ty nhập chủ yếu từ Công ty TNHH Minh Hiệp và Công ty xăng dầu B12 - Chi nhánh xăng dầu Hải Dương - CH 57 Hải tân.
 - Hoạt động kinh doanh thương mại: Nguồn hàng hóa đầu vào gồm đồng, quặng sắt, thép các loại... được nhập chủ yếu từ Công ty cổ phần thép Lam Giang, Công ty cổ Phần Đầu Tư Sản Xuất và Thương Mại An Hưng, Công ty TNHH Một thành viên Thép Trọng Dương,...
- b) **Báo cáo tỷ lệ phần trăm nguyên vật liệu được tái chế được sử dụng để sản xuất sản phẩm và dịch vụ chính của tổ Công ty**: Các nguyên vật liệu trên đây đều là nguyên vật liệu dùng một lần, không thể tái chế.

6.3. Tiêu thụ năng lượng

- a) **Năng lượng tiêu thụ trực tiếp và gián tiếp**: Năng lượng phục vụ cho hoạt động kinh doanh của Công ty chủ yếu là điện năng. Nguồn điện được Công ty sử dụng tiết kiệm để giảm chi phí đầu vào nhằm gia tăng lợi nhuận.
- b) **Năng lượng tiết kiệm được thông qua các sáng kiến sử dụng năng lượng hiệu quả**: Không có.
- c) **Các báo cáo sáng kiến tiết kiệm năng lượng**: Không có

6.4. Tiêu thụ nước

- a) **Nguồn cung cấp nước và lượng nước sử dụng**: Công ty sử dụng nguồn nước sạch do thành phố cung cấp.
- b) **Tỷ lệ phần trăm và tổng lượng nước tái chế và tái sử dụng**: Hiện tại Công ty chưa có hệ thống tái chế và tái sử dụng lại nguồn nước đã qua sử dụng.

6.5. Tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường

- a) **Số lần bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ pháp luật và các quy định về môi trường:** Không có
- b) **Tổng số tiền do bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường:** Không có

6.6. Chính sách liên quan tới người lao động

a) Số lượng lao động, mức lương trung bình đối với người lao động

- Số lượng lao động tại thời điểm 31/12/2020 là 216 người (bao gồm người lao động liên kết, ký hợp đồng dài hạn)
- Mức thu nhập bình quân: 6.000.000 đồng/người/tháng.

b) Chính sách lao động nhằm đảm bảo sức khỏe, an toàn và phúc lợi của người lao động

Công ty luôn thực hiện các chính sách lao động đúng theo Luật lao động, Nội quy lao động.

Thời gian làm việc: Công ty tổ chức làm việc 8h/ngày, 6 ngày/tuần, nghỉ trưa 2h. Thực hiện nghỉ vào chủ nhật. Khi có yêu cầu về tiến độ kinh doanh thì nhân viên Công ty có trách nhiệm làm thêm giờ và Công ty có những quy định đảm bảo quyền lợi cho người lao động theo quy định của Nhà nước và đãi ngộ thỏa đáng cho người lao động. Bộ phận gián tiếp làm theo giờ hành chính, bộ phận trực tiếp được bố trí làm theo ca.

Điều kiện làm việc: Văn phòng làm việc, nhà xưởng được thiết kế thoáng mát, tràn ngập ánh sáng. Lực lượng lao động trực tiếp được trang bị đầy đủ các phương tiện bảo hộ lao động, vệ sinh lao động, các nguyên tắc an toàn lao động được tuân thủ nghiêm ngặt.

Tuyển dụng: Mục tiêu tuyển dụng của Công ty là thu hút người lao động có đủ trình độ, kỹ năng, kinh nghiệm cho vị trí cần tuyển dụng và có tư cách đạo đức tốt, có nguyện vọng gắn bó lâu dài với Công ty. Những lao động đảm nhận vị trí cao được Công ty chọn lựa kỹ càng nhằm đáp ứng được năng lực trình độ và kinh nghiệm theo yêu cầu của công việc.

Đào tạo: Chính sách đào tạo của Công ty phải đảm bảo nguyên tắc nguồn lực ổn định và lâu dài đảm bảo cân đối giữa gián tiếp và trực tiếp. Đề cao tính chuyên nghiệp, năng động trong các hoạt động của mình, Công ty luôn chú trọng đầu tư đào tạo cho nhân viên, đặc biệt là các kỹ năng về marketing và phát triển khách hàng.

Chính sách lương: Công ty thực hiện chi trả lương cho nhân viên dựa vào cấp công việc, năng lực, chức vụ, bằng cấp, thang bảng lương, điều kiện kinh doanh của Công ty và hàng tháng được chi trả một lần vào thời gian từ ngày 01 đến ngày 05 hàng tháng. Việc nâng lương hàng năm được thực hiện theo quy định của Nhà nước hiện hành.

Chính sách thưởng: Nhằm khuyến khích động viên cán bộ công nhân viên trong Công ty gia tăng hiệu quả đóng góp, tăng năng suất chất lượng hoàn thành công việc, hàng Quý, hàng năm Công ty đều tổ chức bình bầu các cá nhân, nhóm làm việc tiêu biểu, khen thưởng kịp thời đối với cá nhân và tập thể có nhiều sáng kiến đóng góp xây dựng cho Công ty. Việc xét thưởng căn cứ vào thành tích của các cá nhân hoặc tập thể trong việc thực hiện tiết kiệm, sáng kiến cải tiến về kỹ thuật, về phương pháp tổ chức kinh doanh, tìm kiếm được khách hàng mới, thị trường mới, hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao, đạt được hiệu quả cao trong kinh doanh, chống lãng phí. Hình thức khen thưởng cũng rất đa dạng, bên cạnh thưởng bằng tiền mặt, hiện vật, Công ty còn tổ chức khen thưởng bằng những chuyến du lịch, khen thưởng bằng cổ phiếu thưởng của Công ty. Bên cạnh đó, Công ty cũng xử lý, kỷ luật thích đáng những cá nhân có hành vi gây thiệt hại đến hình ảnh và hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

c) Hoạt động đào tạo người lao động

- Số giờ đào tạo trung bình mỗi năm, theo nhân viên và phân loại nhân viên.
- Các chương trình phát triển kỹ năng và học tập liên tục để hỗ trợ người lao động đảm bảo có việc làm và phát triển sự nghiệp: Định kỳ hàng tháng, các bộ phận trong Công ty thường xuyên tổ chức các buổi trao đổi kinh nghiệm, kỹ năng làm việc, kỹ năng xử lý các vấn đề phát sinh trong từng bộ phận. Hàng quý, Ban Lãnh đạo Công ty tổ chức gặp gỡ toàn thể CBCNV để tóm tắt tình hình hoạt động của Công ty và trao đổi nâng cao kỹ năng làm việc đối với toàn thể CBCNV trong Công ty.

6.7. Báo cáo liên quan đến trách nhiệm đối với cộng đồng địa phương

Công ty đã tạo công ăn việc làm cho người dân tại tỉnh Hải Dương với mức lương khá tốt. Ngoài ra, Công ty rất tích cực hưởng ứng các hoạt động thiện nguyện, xã hội tại tỉnh và trên cả nước.

6.8. Báo cáo liên quan đến hoạt động thị trường vốn xanh theo hướng dẫn của UBCKNN

Không có.

III. BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN GIÁM ĐỐC

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

a) Phân tích tổng quan về hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty

Doanh thu thuần năm 2020 của Công ty đạt 123,7 tỷ đồng, giảm 11% so với năm trước và đạt 85,3% kế hoạch đặt ra. Cùng với đó, Lợi nhuận sau thuế chỉ đạt 4,6 tỷ đồng, giảm 75,8% so với năm 2019 và chưa đạt kế hoạch. Nguyên nhân chính là do dịch bệnh Covid 19 diễn biến phức tạp khiến Công ty phải tạm dừng hoạt động đào tạo và sát hạch lái xe – hoạt động mang lại lợi nhuận chính - trong thời gian giãn cách xã hội. Ngoài ra, các công trình xây dựng cũng bị tạm dừng thi công nên ảnh hưởng không nhỏ tới doanh thu hoạt động thương mại. Tuy vậy, kết quả kinh doanh trên không phản ánh được thực chất hoạt động kinh doanh thường xuyên của Công ty, sau khi dịch bệnh được kiểm soát thì hoạt động của Công ty sẽ trở lại quỹ đạo bình thường, lợi nhuận sẽ được cải thiện.

b) Những tiến bộ công ty đã đạt được

Trong năm 2020, Ban lãnh đạo Công ty đã nỗ lực để hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh đã đề ra trong bối cảnh dịch bệnh Covid diễn biến phức tạp. Tuy không hoàn thành kế hoạch nhưng hoạt động kinh doanh của Công ty không bị lỗ, Công ty đã cố gắng vượt qua khó khăn, đảm bảo chế độ đãi ngộ hợp lý cho cán bộ nhân viên.

2. Tình hình tài chính

a) Tình hình tài sản

TT	Chỉ tiêu	Năm 2019		Năm 2020		Tăng/ Giảm	
		Giá trị [1] (Tỷ đồng)	Tỷ trọng (%)	Giá trị [2] (Tỷ đồng)	Tỷ trọng (%)	[3]=[2]-[1] (Tỷ đồng)	[4]=[3]/[1] (%)
	Tổng tài sản	104,12	100,00	106,45	100,00	2,33	2,24
1	Tài sản ngắn hạn	60,31	57,93	59,03	55,45	-1,29	-2,13
1.1	Tiền và các khoản tương đương tiền	10,87	10,44	3,02	2,84	-7,85	-72,22
1.2	Các khoản phải thu	38,77	37,23	49,08	46,11	10,32	26,61
1.3	Hàng tồn kho	8,26	7,93	4,62	4,34	-3,64	-44,04
2	Tài sản dài hạn	43,81	42,07	47,42	44,55	3,62	8,26
2.1	Phải thu dài hạn	-	-	-	-	-	-
2.2	Tài sản cố định	42,70	41,01	46,59	43,77	3,89	9,11

(Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2020 của CTCP Thương mại và Sản xuất Lập Phương Thành)

Tính đến 31/12/2020:

- Tổng giá trị tài sản của Công ty là 106,45 tỷ đồng tăng 2,24% so thời điểm đầu năm. Trong đó tài sản ngắn hạn chiếm 55,45% , tài sản dài hạn chiếm 44,55% trong cơ cấu tổng tài sản.

- Trong cơ cấu tài sản khoản phải thu chiếm tỷ trọng khá lớn, ở mức 46,11% tổng tài sản, bao gồm phải thu ngắn hạn của khách hàng và các khoản trả trước cho người bán. Công ty cần tăng cường công tác thanh quyết toán, thu hồi công nợ từ khách hàng.

- Năm 2020 Công ty không phát sinh nợ xấu, nợ khó đòi, mất khả năng thanh toán.

- Hiệu suất sử dụng tài sản:

$$\text{Hiệu suất sử dụng tổng tài sản} = \frac{\text{Tổng doanh thu thuần}}{\text{Tổng tài sản bình quân}} = \frac{123,738 \text{ tỷ đồng}}{105,285 \text{ tỷ đồng}} = 1,18$$

Hiệu suất sử dụng Tổng tài sản của Công ty là 1,18, cho thấy rằng cứ 1 đồng tổng tài sản sẽ cho 1,18 đồng doanh thu thuần.

$$\text{Vòng quay tài sản cố định} = \frac{\text{Tổng doanh thu thuần}}{\text{Tổng tài sản cố định bq}} = \frac{123,738 \text{ tỷ đồng}}{44,648 \text{ tỷ đồng}} = 2,77$$

Hiệu suất sử dụng Tài sản cố định của Công ty là 2,77, cho thấy rằng cứ 1 đồng tài sản cố định sẽ cho 2,77 đồng doanh thu thuần.

Các chỉ số trên cho ta thấy hiệu suất sử dụng tài sản của Công ty có hiệu quả.

b) Tình hình nợ phải trả

TT	Chỉ tiêu	Năm 2019		Năm 2020		Tăng/giảm	
		Giá trị [1] (Tỷ đồng)	Tỷ trọng (%)	Giá trị [2] (Tỷ đồng)	Tỷ trọng (%)	[3]=[2]-[1] (Tỷ đồng)	[4]=[3]/[1] (%)
	Tổng nguồn vốn	104,12	100,00	106,45	100,00	2,33	2,24
	Tổng nợ phải trả	23,35	22,43	21,05	19,78	-2,30	-9,84
1	Nợ ngắn hạn	23,35	22,43	12,99	12,20	- 10,36	-44,39
1.1	Phải trả người bán ngắn hạn	7,31	7,02	1,91	1,79	- 5,40	-73,90
1.2	Người mua trả tiền trước ngắn hạn	15,13	14,53	8,07	7,59	- 7,06	-46,63
1.3	Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	0,51	0,49	0,21	0,20	- 0,29	-57,90
1.4	Chi phí phải trả	-	-	0,01	0,01	-	-

	ngắn hạn						
1.5	Phải trả ngắn hạn khác	0,40	0,39	0,58	0,54	0,17	42,91
1.6	Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	-	-	2,20	2,07	-	-
2	Nợ dài hạn	-	-	8,07	7,58	8,07	-
2.1	Vay và nợ thuê tài chính dài hạn	-	-	8,07	7,58	8,07	-

(Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2020 của CTCP Thương mại và Sản xuất Lập Phương Thành)

Tính đến ngày 31/12/2020: Các khoản nợ của Công ty giảm 2,3 tỷ đồng, giảm 9,84% so với thời điểm đầu năm. Trong đó, nợ ngắn hạn giảm 10,36 tỷ đồng nhưng nợ dài hạn lại tăng 8,07 tỷ so với thời điểm đầu năm, khiến tỷ trọng nợ ngắn hạn và nợ dài hạn trên tổng nguồn vốn lần lượt là 12,2% và 7,58%. Với cơ cấu như hiện tại, tình hình tài chính của Công ty đã ổn định và an toàn hơn trước khá nhiều.

Các chỉ số nợ phải trả:

$$\text{Hệ số nợ trên tổng tài sản} = \frac{\text{Nợ phải trả}}{\text{Tổng tài sản}} = \frac{21,051 \text{ tỷ đồng}}{106,451 \text{ tỷ đồng}} = 19,78\%$$

$$\text{Hệ số nợ trên vốn chủ sở hữu} = \frac{\text{Nợ phải trả}}{\text{Vốn chủ sở hữu}} = \frac{21,051 \text{ tỷ đồng}}{85,400 \text{ tỷ đồng}} = 24,65\%$$

Các chỉ số trên cho thấy cơ cấu nợ phải trả ở mức thấp, nợ phải trả luôn được đảm bảo và nguồn vốn sử dụng vào hoạt động kinh doanh chủ yếu là nguồn vốn chủ sở hữu, nguồn vốn tự có của Công ty.

3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý

Ngày 31/12/2020, Công ty được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận là Công ty đại chúng. Theo đó, các chính sách, quản lý của Công ty hiện đang tuân theo quy định pháp luật về chứng khoán và Công ty đại chúng.

Bộ máy nhân sự được đảm bảo tinh gọn, hiệu quả, chuyên nghiệp, chính sách người lao động luôn được đặt lên hàng đầu từ khâu tuyển dụng, đào tạo đến chính sách đãi ngộ, thưởng hiệu quả kinh doanh,... nhằm khuyến khích CBCNV gia tăng hiệu quả đóng góp, gắn bó với Công ty.

4. Kế hoạch phát triển trong tương lai

Trong những năm tới, Công ty sẽ tăng cường đầu tư thiết bị máy móc, áp dụng công nghệ tiên tiến để nâng cao chất lượng phục vụ trong quá trình đào tạo, sát hạch và nâng cao chất lượng sản phẩm mà Công ty phân phối và giảm chí phí.

Tăng cường công tác quảng cáo, tiếp thị, quảng bá hình ảnh Công ty trên các phương tiện thông tin đại chúng đồng thời nâng cao chất lượng sản phẩm, dịch vụ, đáp ứng nhu cầu ngày càng cao của khách hàng.

Mở rộng thị phần mới, tăng cường quan hệ và chăm sóc khách hàng truyền thống của Công ty. Tiếp tục làm tốt công tác thị trường, duy trì thường xuyên mỗi thông tin quan hệ để làm tốt công tác khách hàng đảm bảo kinh doanh có hiệu quả.

Tiếp tục hoàn thiện các chương trình tăng cường quản lý đào tạo, quản lý kỹ thuật, quản lý kinh doanh, giữ gìn tốt phương tiện, máy móc thiết bị và chỉ đạo thực hiện tốt các quy trình quy phạm trong bảo quản, vận hành, đảm bảo an toàn về phương tiện, con người và môi trường.

Duy trì hiệu quả hoạt động, kinh doanh, hạn chế rủi ro, đảm bảo về yêu cầu an toàn lao động, cũng như quan tâm đúng mức về yếu tố bảo vệ môi trường, cảnh quan thiên nhiên...

5. Giải trình của Ban Giám đốc đối với ý kiến kiểm toán

Kiểm toán chấp thuận toàn phần đối với BCTC kiểm toán năm 2020

6. Báo cáo đánh giá liên quan đến trách nhiệm về môi trường và xã hội của Công ty

a) Đánh giá liên quan đến các chỉ tiêu môi trường

Công ty đã sử dụng nguồn năng lượng, nước, văn phòng phẩm.... tiết kiệm. Thực hiện nghiêm túc vấn đề đảm bảo vệ sinh môi trường, xử lý rác thải đúng quy định.

b) Đánh giá liên quan đến vấn đề người lao động

Ban lãnh đạo luôn tạo điều thuận lợi cho người lao động trong quá trình làm việc tại Công ty; Các chế độ, chính sách phúc lợi liên quan đến người lao động luôn được đảm bảo; Tạo điều kiện cho CBNV học tập và bổ sung kiến thức chuyên môn; Đảm bảo môi trường làm việc chuyên nghiệp và thân thiện.

c) Đánh giá liên quan đến trách nhiệm của Công ty đối với cộng đồng địa phương

- Tạo công ăn việc làm và đảm bảo điều kiện sinh hoạt cho người lao động đang sinh sống và làm việc tại Công ty.
- Tham gia chương trình ủng hộ người nghèo, vùng bị thiên tai.
- Tuân thủ nghiêm túc các biện pháp phòng chống dịch bệnh.

IV. ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY

1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty

- Về hoạt động sản xuất kinh doanh: Tuy chưa hoàn thành kế hoạch đặt ra nhưng Công ty đã cố gắng vượt qua khó khăn, phản ứng tốt trước những rủi ro bất ngờ, đảm bảo hoạt động kinh doanh trở lại bình thường nhanh nhất có thể. Các lĩnh vực hoạt động kinh doanh của Công ty đều được duy trì và hoạt động ổn định đúng theo định hướng phát triển.
- Công tác quản lý: HĐQT, Ban Tổng giám đốc và cấp quản lý đã phối hợp khá tốt trong công tác quản lý điều hành Công ty. Các phòng/ban, vị trí công tác thực hiện đúng vai trò, chức năng của mình. Hoạt động khen, thưởng kỷ luật CBNV theo đúng chế độ, đảm bảo công bằng, dân chủ giữa người lao động, công bằng giữa các vị trí.
- Công tác tài chính kế toán: Ban kiểm toán nội bộ cùng bộ phận tài chính kế toán thực hiện tốt công tác giám sát tài chính, cân đối nguồn lực giữa sản xuất kinh doanh và đầu tư mở rộng.

2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Tổng giám đốc Công ty

a) Những mặt đạt được

- Trong năm 2020, Ban Tổng giám đốc đã thực hiện đầy đủ chức năng và nhiệm vụ của mình theo Pháp luật và Điều lệ Công ty; thực hiện đúng và nghiêm túc các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị; duy trì các cuộc họp giao ban để có sự chỉ đạo kịp thời và đưa ra các giải pháp hiệu quả;
- Thông qua các cuộc họp Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc đã báo cáo tình hình sản xuất kinh doanh của đơn vị và đề xuất các giải pháp chính sách phù hợp với Hội đồng quản trị để kịp thời giải quyết những khó khăn vướng mắc của doanh nghiệp;
- Các báo cáo tài chính quý/bán niên/năm, báo cáo quản trị của Công ty hoàn thành đúng quy định và đúng thời hạn. Báo cáo tài chính năm 2020 đã được

Công ty TNHH Dịch vụ Tư vấn Tài chính Kế toán và Kiểm toán Nam Việt – chi nhánh Phía Bắc (AASCN) chấp thuận toàn phần;

b) Những mặt còn tồn tại

- Công tác giải quyết các khiếu nại của khách hàng còn chậm, một vài trường hợp gây bức xúc cho khách hàng.
- Công tác quản lý nhân sự làm việc tại nhà trong thời gian giãn cách xã hội do dịch bệnh chưa tốt, Ban Tổng giám đốc cần rút kinh nghiệm hơn.

3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị

- Tiếp tục chỉ đạo, giám sát, đôn đốc Ban Tổng Giám đốc thực hiện các nhiệm vụ, chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh theo đúng Nghị quyết của ĐHĐCĐ thường niên 2021 sắp tới đề ra.
- Tăng cường công tác dự báo, nâng cao năng lực tài chính đảm bảo tài chính của Công ty an toàn, hiệu quả có đủ nguồn để đáp ứng nhu cầu vốn cho các dự án đầu tư và vốn lưu động của công ty.
- Tiếp tục cải tiến và hoàn thiện hệ thống quản trị nội bộ của Công ty phù hợp với quy định của pháp luật, mô hình công ty đại chúng và tình hình hoạt động kinh doanh thực tế của Công ty.
- Duy trì, phát triển các lĩnh vực kinh doanh hiện tại đồng thời tìm kiếm, phát triển mạng lưới kênh phân phối sâu rộng tới mọi miền đất nước.
- Xây dựng văn hóa doanh nghiệp, xây dựng quan điểm và tác phong làm việc chuyên nghiệp tạo năng suất hiệu quả làm việc cao.
- Chú trọng, quan tâm đến chính sách người lao động, nâng cao chất lượng đào tạo tuyển dụng, chính sách phúc lợi xã hội nhằm động viên khích lệ người lao động phát huy, cống hiến và gắn bó lâu dài.
- Phát triển doanh nghiệp đi đôi với bảo vệ môi trường và trách nhiệm xã hội, đảm bảo lợi ích cho các cổ đông.

V. QUẢN TRỊ CÔNG TY

1. Hội đồng quản trị

a) Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị

Hội đồng quản trị Công ty có 05 thành viên, trong đó có 02 thành viên HĐQT độc lập cụ thể như sau:

TT	Tên thành viên	Chức vụ tại công ty	Số lượng CP năm giữ	Số lượng chức danh năm giữ tại tổ chức khác
1	Phan Quang Tiệp	Chủ tịch HĐQT	1.090.000	01
2	Nguyễn Thị Thanh Hương	Thành viên HĐQT độc lập	50.000	0
3	Tạ Thanh Phương	Thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc	50.000	0
4	Trần Ngọc Mai	Thành viên HĐQT không điều hành	1.000.000	0
5	Nguyễn Anh Tuấn	Thành viên HĐQT độc lập kiêm Trưởng ban KTNB	0	0

b) Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị: Ban Kiểm toán nội bộ

Tiểu ban Kiểm toán nội bộ trực thuộc HĐQT gồm 03 thành viên:

- Ông Nguyễn Anh Tuấn – Thành viên HĐQT, Trưởng ban KTNB
- Bà Phạm Thị Duân – Thành viên
- Bà Nguyễn Thị Phương Nhung – Thành viên

c) Hoạt động của Hội đồng quản trị

Với vai trò là cơ quan quản lý cao nhất, đại diện cho quyền lợi của các cổ đông, các thành viên Hội đồng quản trị đã thực hiện đúng nhiệm vụ và chức năng của mình theo quy định của pháp luật và Điều lệ công ty. Cụ thể như sau:

- Hội đồng quản trị đã thực hiện tốt hoạt động giám sát và hỗ trợ kịp thời hiệu quả cho Ban Tổng giám đốc trong việc thực hiện các chỉ tiêu ĐHCĐ năm 2020 đã đề ra.
- Theo dõi và nắm bắt quá trình điều hành hoạt động của Công ty thông qua các báo cáo của Ban Tổng giám đốc gửi báo cáo Hội đồng quản trị. Hỗ trợ và tạo điều kiện để Ban Tổng giám đốc thực hiện tốt các nhiệm vụ được giao.
- Phân tích đánh giá khách quan các vấn đề của Công ty, kịp thời đề ra những định hướng giải pháp phù hợp tình hình thực tế để nâng cao năng lực quản trị tạo sự phát triển ổn định cho Công ty và gia tăng lợi ích cho các cổ đông.
- Hội đồng quản trị làm việc thông qua các phiên họp định kỳ và bất thường, theo đó các chủ trương, quyết sách quan trọng đều bám sát Nghị quyết ĐHCĐ và thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị. Trong năm 2020, Hội đồng quản trị đã tiến hành 04 cuộc họp, các thành viên đã tham gia đầy đủ, thảo luận đóng góp ý kiến và thống nhất thông qua các nội dung sau:

- + Về việc gia hạn thời gian tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020;
- + Về việc đăng ký giao dịch cổ phiếu của Công ty trên Hệ thống giao dịch Upcom.

Biên bản các cuộc họp Hội đồng quản trị được lập đầy đủ và đảm bảo đúng hình thức theo quy định của pháp luật; hồ sơ, tài liệu đã được gửi đầy đủ đến các thành viên Hội đồng quản trị dự họp để tham khảo, nghiên cứu trước, do vậy các nội dung được thông qua Hội đồng quản trị luôn được sự nhất trí và đồng thuận cao, tạo điều kiện rất thuận lợi trong việc đưa các Nghị quyết của Hội đồng quản trị vào thực tế sản xuất kinh doanh của đơn vị. Hội đồng quản trị làm việc thông qua các phiên họp định kỳ và bất thường, lấy ý kiến các thành viên để ban hành các Nghị quyết/Quyết định thông qua những nội dung thuộc thẩm quyền của HĐQT.

d) Hoạt động của Thành viên Hội đồng quản trị độc lập

- Đưa ra mục tiêu, định hướng phát triển cho Công ty theo góc nhìn rộng hơn từ phía trên nhìn xuống và từ ngoài vào trong.
- Phối hợp với Ban KTNB giám sát, làm giảm nguy cơ lạm dụng quyền hạn của người quản lý, điều hành, bảo vệ lợi ích chính đáng của cổ đông Công ty.
- Báo cáo kịp thời các vấn đề quan trọng phát sinh tại các cuộc họp HĐQT định kỳ và bất thường.

e) Danh sách các thành viên Hội đồng quản trị có chứng chỉ đào tạo về quản trị công ty. Danh sách các thành viên Hội đồng quản trị tham gia các chương trình về quản trị công ty trong năm

TT	Tên thành viên	Chức vụ	Trình độ
1	Tạ Thanh Phương	Thành viên HĐQT kiêm Tổng giám đốc	Cử nhân Quản trị kinh doanh

2. Ủy ban Kiểm toán

a) Thành viên và cơ cấu của Ủy ban Kiểm toán (Ban KTNB)

TT	Tên thành viên	Chức vụ tại Công ty	Số lượng CP năm giữ	Số lượng chức danh năm giữ tại tổ chức khác
1	Nguyễn Anh Tuấn	Thành viên HĐQT độc lập kiêm Trưởng Ban	0	0
2	Phạm Thị Duân	Thành viên	0	0
3	Nguyễn Thị Phương Nhung	Thành viên	0	0

b) Hoạt động của Ủy ban Kiểm toán

- Giám sát việc thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ, Nghị quyết HĐQT và hoạt động của Ban Tổng Giám đốc trong việc quản lý và điều hành Công ty; kịp thời ghi nhận, phản ánh hoạt động của Công ty để cảnh báo sớm và báo cáo trong cuộc họp định kỳ;
- Thực hiện soát xét báo cáo tài chính bán niên/năm của Công ty;
- Kiểm soát rủi ro tài chính của Công ty, kiểm soát nguồn tiền đầu tư của Công ty;
- Trong năm 2020, Ban Kiểm toán nội bộ đã tiến hành họp 02 lần và không phát hiện trường hợp bất thường nào trong hoạt động của HĐQT, Ban Tổng Giám đốc và các cán bộ quản lý khác của Công ty.

3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc và Ủy ban Kiểm toán

a) Lương, thưởng, thù lao và các khoản lợi ích

- Hội đồng quản trị, Ban Kiểm toán nội bộ: nhận thù lao Theo Nghị quyết số 01/2020/NQ-ĐHĐCĐ ngày 14/05/2020.
- Ban Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng: Tiền lương, thưởng của Ban Tổng Giám đốc và Kế toán trưởng theo quy chế lương của Công ty và được thể hiện trong Báo cáo tài chính của Công ty.

b) Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ: Không có

c) Hợp đồng hoặc giao dịch với người nội bộ

- Giao dịch với các thành viên quản lý chủ chốt và các cá nhân có liên quan như sau:

	<u>Năm 2020</u>	<u>Năm 2019</u>
Bà Tạ Thanh Phương - Tổng Giám đốc		
+ Tạm ứng	18.543.000.000	-
+ Hoàn ứng	18.543.000.000	-

Thu nhập của các thành viên quản lý chủ chốt như sau:

	<u>Năm 2020</u>	<u>Năm 2019</u>
Tiền lương	291.152.012	211.271.832
Cộng	291.152.012	211.271.832

- Giao dịch với các bên liên quan khác:

Bên liên quan

Công ty cổ phần Đông Thiên Phú
Hưng Yên

Mối quan hệ

Ông Phan Quang Tiệp – Chủ tịch HĐQT
đồng thời là người đại diện theo pháp luật của
Công ty cổ phần Đông Thiên Phú Hưng Yên

Tại ngày 31/12/2020, số dư công nợ với các bên liên quan khác như sau:

	<u>31/12/2020</u>	<u>01/01/2020</u>
<i>Trả trước cho người bán ngắn hạn</i>	<i>2.200.000.000</i>	<i>-</i>
Công ty CP Đông Thiên Phú Hưng Yên	2.200.000.000	-
Cộng	<u>2.200.000.000</u>	<u>-</u>

d) Đánh giá việc thực hiện các quy định về quản trị Công ty:

Hội đồng quản trị đã áp dụng và thực hiện đúng các chuẩn mực quản trị Công ty cổ phần, đáp ứng đúng yêu cầu quy định tại Điều lệ công ty, Quy chế nội bộ về quản trị công ty và các quy định của pháp luật.

VI. BÁO CÁO TÀI CHÍNH

1. Ý kiến kiểm toán

- Đơn vị kiểm toán: Công ty TNHH Dịch vụ Tư vấn Tài chính Kế toán và Kiểm toán Nam Việt – chi nhánh Phía Bắc (AASCN).
- Ý kiến của kiểm toán viên:

Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Thương mại và Sản xuất Lập Phương Thành tại ngày 31 tháng 12 năm 2020, cũng như kết quả hoạt động doanh và các luồng lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2020, phù hợp với chuẩn mực và chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam hiện hành và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

2. Báo cáo tài chính được kiểm toán

Báo cáo tài chính kèm theo bao gồm:

- Bảng cân đối kế toán;
- Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh;
- Báo cáo lưu chuyển tiền tệ;
- Bản thuyết minh Báo cáo tài chính năm 2020.

Toàn văn Báo cáo tài chính năm 2020 đã được kiểm toán được công bố đầy đủ trên trang thông tin điện tử của Công ty: www.lapphuongthanh.vn (Mục Cổ đông – Báo cáo tài chính).

Nơi nhận:

- *Như kính gửi;*
- *Lưu VP.*

**XÁC NHẬN CỦA ĐẠI DIỆN THEO
PHÁP LUẬT CỦA CÔNG TY**



TỔNG GIÁM ĐỐC
Lạp Phương Thành